

Lễ học bói với tính cách một hình thức đào tạo shaman giáo của người Dao Áo Dài

Phạm Minh Phúc¹

¹ Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: phucvme@gmail.com

Nhận ngày 1 tháng 8 năm 2017. Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 8 năm 2017.

Tóm tắt: Người Dao là một trong 54 dân tộc tại Việt Nam, có dân số không đông, sinh sống ở khắp các vùng núi và trung du miền Bắc nước ta. Người Dao được chia thành nhiều nhóm người khác nhau như: Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt, Dao Thanh Y, Dao Áo Dài... Mỗi nhóm người có nét riêng về phong tục, tập quán. Người Dao Áo Dài có nhiều tục lệ trong ngày tết (như chọn ngày để đi cấy vãi đường lấy may, kiêng quét nhà, kiêng quát mắng trẻ con...), trong đó tục lệ đặc sắc là Lễ học bói. Lễ học bói vừa là tục lệ, vừa là một hình thức sinh hoạt cộng đồng, là nơi lưu giữ tín ngưỡng và văn hóa truyền thống của người Dao Áo Dài.

Từ khóa: Lễ học bói, người Dao Áo Dài, Hà Giang, Việt Nam.

Phân loại ngành: Dân tộc học

Abstract: Being one of the 54 ethnic groups in the country, the Dao (or Yao) are not populous. They reside across the mountainous and midland regions of Northern Vietnam, divided into various sub-groups such as Dao Do (Red Dao), Dao Quan Chet (Dao in Fitted Trousers), Dao Thanh Y (Dao in Blue Clothing), Dao Ao Dai (Dao in Long Apparel)... Each of the sub-groups has their own traits in the customs and habits. Among them, the Dao Ao Dai practice many customs during the lunar new year holidays, including the selection of an auspicious date to start the ploughing of the rice fields, the abstinence from sweeping the house and from reprimanding children... The ritual to learn to tell the fortune is a special one of theirs, being both a custom and a form of community activities, to preserve the traditional beliefs and culture of the Dao Ao Dai.

Keywords: Ritual to learn to tell the fortune, the Dao Ao Dai, Ha Giang, Vietnam.

Subject classification: Ethnology

1. Đặt vấn đề

Người Dao Áo Dài là một trong 7 phân nhóm chính của người Dao², có dân số khá

đông, đứng hàng thứ 9 trong 54 dân tộc ở nước ta. Theo số liệu *Tổng thống kê dân số và nhà ở năm 2009*, người Dao có 751.067 người, sinh sống tập trung đông nhất ở tỉnh

Hà Giang với 109.708 người. Người Dao Áo Dài, còn có các tên khác như Dao Làn Tền/Làn Tiền, Dao Tuyển, Dao Bình Đầu...; cư trú ở các tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang, Lào Cai và Lai Châu. Riêng ở Hà Giang, người Dao Áo Dài cư trú tập trung ở huyện Vị Xuyên và có mặt ở tất cả các xã, trong đó đông nhất ở xã Cao Bồ.

Trong cuốn sách *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*, các tác giả đề cập đến Lễ học bói của nhóm Dao Áo Dài như một trò chơi nghi lễ (thuộc mục IV. Trò chơi, Chương VII. Văn hóa dân gian), nhưng có thể do khuôn khổ hạn hẹp của một cuốn sách, dung lượng viết dành cho vấn đề này chỉ khoảng 2 trang [1, tr.304-305]. Khi nghiên cứu người Dao Áo Dài ở xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, bằng các phương pháp quan sát tham gia, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm, chúng tôi được biết họ có nhiều nghi lễ khác nhau, trong đó có cả Lễ học bói. Lễ học bói theo tiếng Dao Áo Dài gọi là “thiệt thoong qua” (thiệt: tết, thoong: nhảy, qua: bói). Từ này cũng có thể hiểu và dịch là tết hoặc Lễ học bói như cách định danh của tác giả cuốn sách *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*. Mặc dù thấy rõ tính chất “vui chơi” trong nghi lễ, nhưng theo chúng tôi Lễ học bói còn là một hình thức đào tạo dân gian về shaman³ giáo của người Dao Áo Dài, chứ không chỉ dừng lại như một trò chơi nghi lễ trong di sản văn hóa truyền thống của nhóm tộc người này. Để chứng minh cho nhận định trên, cũng như để góp phần nhận diện rõ hơn về Lễ học bói của người Dao Áo Dài ở xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, bài viết này đề cập đến một số khía cạnh của Lễ học bói, thông qua việc trả lời các câu hỏi: Lễ học bói là như thế nào, địa điểm diễn ra ở đâu, vào

thời gian nào, những ai là người tham gia, lý do tham gia, kiêng cử của người dạy, người học bói và những người liên quan trong thời gian diễn ra Lễ học bói...

2. Địa điểm, thời gian diễn ra Lễ học bói

Trong cuốn sách *Văn hóa truyền thống của người Dao ở Hà Giang* do Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý chủ biên, các tác giả cho biết: “Lễ tập bói có đặc điểm là tổ chức vào các ngày đầu năm, từ tối 30 tết đến hết ngày mùng 5, trước đây có thể kéo dài đến 15 tết” [1, tr.300]. Nhưng ở các làng Dao Áo Dài ở huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Lễ học bói diễn ra hằng năm vào các dịp: Tết Nguyên đán, rằm tháng giêng và rằm tháng bảy. Trước kia, Lễ học bói diễn ra trong vài ba ngày vào mỗi dịp, nhưng hiện nay vào mỗi dịp, Lễ học bói chỉ diễn ra trong một đêm. Địa điểm diễn ra Lễ học bói là ở gian chính giữa, thuộc phần mặt bằng sinh hoạt trong ngôi nhà của thầy dạy bói, cũng là gian có bàn thờ ma nhà và các ma sư phụ của thầy dạy nhảy bói.

3. Diễn trình một buổi Lễ học bói

Mùng 1 Tết Nguyên đán năm Nhâm Ngọ (2002), khoảng 19h30' trong căn nhà sàn 3 gian 2 chái của một thầy dạy nhảy bói (của gia đình ông Cháng Văn Thiếp), có nhiều người tập trung: đàn ông, con trai ngôi vây chung quanh 2 bếp lửa ở 2 gian bên (cạnh gian chính giữa ngôi nhà); ngoài cùng, ở 2 gian chái là phụ nữ, trẻ em, kẻ đứng, người ngồi; họ đang chờ đợi để xem nhảy bói. Một số nam thanh niên đến muộn, mỗi người mang theo một bó hương, một ít giấy

tiền âm phủ tiến vào phía trong rồi quỳ lạy thầy dạy nhảy bói và rồi đưa hương, giấy để ông đặt lên bàn thờ. Ngoài hương, giấy, những người đến học bói còn mang theo một túi vải nhuộm chàm đựng gạo, rượu, một ít thức ăn có thể là rau, thịt, cá khô, trứng... (nhiều ít tùy theo điều kiện gia đình) để đưa cho vợ con thầy chuẩn bị bữa ăn cộng đồng sau khi kết thúc buổi học bói.

Đúng 20h30', đứng trước bàn thờ (gùng hom) nghi ngút khói hương, lung linh đèn nến, thầy dạy nhảy bói nhón vài hạt gạo (trong chiếc bát đặt trên bàn thờ), ném ra xung quanh, vỗ 2 bàn tay vào nhau rồi chấp trước bụng, hướng mặt vào bàn thờ. Giọng ông ngân nga, lúc trầm lúc bổng cầu cúng một điều gì đó. Ông khấn báo các ma bàn thờ, ma nhà, ma tổ sư "nghề bói" và các ma sư phụ dạy bói, ma cấp sắc của ông về việc có những người học trò đến nhà tập nhảy bói và công việc dạy bói của mình, vừa để báo cáo, vừa để cầu xin các ma phù hộ cho người dạy cũng như người học thành công, không ai bị tai nạn hay gặp sự cố về sức khỏe... Lời cúng vừa dứt cũng là lúc ông xoay tròn 3 vòng trước bàn thờ, tay cầm con rồng gỗ vừa lấy trên bàn thờ đập mạnh xuống sàn nhà làm lệnh. Tiếng "cạch" giòn tan vang lên, ngay lập tức tất cả những người đàn ông, con trai vừa ngồi chung quanh 2 bếp lửa bỗng đứng vùng dậy, co chân nhún xuống rồi bật cao rơi thành thịch xuống sàn nhà, rồi nhún nhảy dần vào phía trong và dừng lại quỳ lạy trước bàn thờ. Lúc này ông cùng 2 thầy phụ đưa cho học trò, người thì que hương (đang cháy, vừa rút từ ống hương trên bàn thờ), người thì cái roi tre. Đến khi hầu hết mọi người đều có một cái gì đó trên tay, họ bắt đầu vùng lên chia thành nhiều vòng, tay cầm hương hoặc roi hướng lên trời, chân thả, chân co, nhảy quanh vòng ngoài gian giữa trước bàn thờ

theo chiều kim đồng hồ. Không chỉ phát ra những tiếng động rầm rập bởi những bước chân dậm xuống sàn nhà, họ còn liên tục hí vang như tiếng ngựa và phát ra những tiếng "lai, lai, lai" (gọi ngựa), "suyt, suyt" (đuổi ngựa). Thầy chính và 2 người thầy phụ thì thoảng cũng nhảy theo một vài vòng. Họ vừa nhảy vừa hát để "kích động" tinh thần các học trò thêm hưng phấn, hoặc đốt vài tờ giấy tiền âm phủ để "soi đường", rồi trở lại đứng trước bàn thờ quan sát các học trò tập luyện. Có lúc thầy chính hoặc những thầy phụ nhảy theo, kéo một thanh niên đang nhảy vào trước bàn thờ, rồi kẹp đầu người thanh niên vào nách để giữ, tay kia lấy một chén nước "chè gạo" (đã được 2 cô gái phục vụ rót sẵn đặt trên bàn thờ) cho uống⁴, rồi đưa cho học trò một que hương để tiếp tục nhảy. Nhảy theo vòng khoảng 10-15 phút, tất cả những người học nhảy dừng lại nhảy tại chỗ, hướng mặt về phía bàn thờ, rồi dậm chân liên tục và vùng tay, tung người lên cao, khi rơi tiếp sàn nhà thì ở tư thế của một người xếp chân bằng tròn, 2 tay nắm (như đang cầm cương và roi đánh ngựa) đặt lên 2 đầu gối, người liên tục rung rung, mắt nhắm, đầu lắc về 2 bên, miệng phát ra những tiếng "xì xì, chẹp, chẹp" như thể đang cười và điều khiển ngựa đi vào một thế giới siêu linh. Sau vài phút thực hiện những hành vi như thế, những người học bói tiếp tục nhảy theo vòng tròn trong một thời gian, sau đó lại dừng lại nhảy trước bàn thờ và tung người lên, ngã vật ra sàn nhà trong tư thế nằm ngửa, chân hướng về phía bàn thờ, liên tục giãy giụa, đập gót 2 bàn chân, đập 2 tay xuống sàn trong khoảng vài phút, rồi lại nhảy, lại ngã, lại giãy giụa. Nhưng ở những lần sau đó, họ nằm duỗi chân của mình về các hướng vuông góc, đối diện với bàn thờ, rồi trở lại hướng bàn thờ thêm một lần nữa. Sau

khoảng hơn 01 tiếng đồng hồ thực hiện tất cả những động tác như vậy, những người nhảy bói nghỉ ngơi, ngồi quanh bếp uống nước hay hút thuốc Lào trong khoảng 20 phút, rồi tiếp tục nhảy và thực hiện những hành vi như vừa mô tả, nhưng lần nhảy này theo chiều ngược kim đồng hồ.

Theo sự giải thích của các thầy dạy bói, mỗi người học nhảy bói đều được thầy xin Ngọc Hoàng giao cho một con ngựa ngọc để cưỡi. Lúc đầu nhảy theo chiều kim đồng hồ, biểu thị của một chuyến cưỡi ngựa đến thế giới của các thần linh; nhảy ngược lại theo chiều ngược kim đồng hồ là hành trình trở về thế giới của thực tại. Những người nhảy bói chỉ uống nước “chè gạo” vì họ tin rằng uống thứ nước này rất thanh tịnh, vừa làm đỡ cơn khát vừa không gây nên cảm giác nóng ruột, có như vậy ma bói mới nhập và theo thân.

Kết thúc buổi tập bói, tất cả những người đến nhảy bói ở lại nhà thầy ăn bữa cơm chung do vợ con thầy chuẩn bị bằng những thực phẩm họ mang đến trước đó.

4. Tục lệ và kiêng cử liên quan đến Lễ học bói

Trong Lễ học bói, tuy có sự tham dự của các thành phần khác nhau (người học, người dạy, người ôn luyện, người phục vụ, người đến xem/khán giả), nhưng giữa họ đều phải “sạch sẽ”. Nếu không thực hiện như vậy, ma bói sẽ phạt ý, không nhập vào những người tập nhảy bói, thậm chí còn gây ra tai nạn bằng cách làm cho những người nhảy bói đâm sầm vào nhau hay bị ngã đau, ngất xỉu. Tất cả những người có mặt ở Lễ học bói dù với tư cách nào, đều không được ăn thịt chó, không nhìn thấy “đám ma tươi”, không nhìn thấy sản phụ mới sinh nở chưa

quá 7 ngày⁵. Những người học bói còn phải kiêng quan hệ nam nữ trước và sau thời gian nhảy bói 1 tuần; thầy dạy nhảy bói (bao gồm cả thầy chính và 2 thầy phụ) phải kiêng 3 tuần (1 tuần trước Lễ nhảy bói và 2 tuần sau đó). Hai cô gái phục vụ rót nước chè và thắp hương đứng 2 bên bàn thờ cũng phải là con gái ngoan ngoãn, chưa từng có quan hệ nam nữ với ai. Khi tập luyện nhảy bói dù trời có nóng hay thân thể ra nhiều mồ hôi đến mấy thì những người tham gia nhảy bói đều không được tắm rửa (kiêng nước) vì ma bói sợ nước, sẽ tránh xa bản thân mình.

Ông Bàn Văn Đại, sinh năm 1944, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cao Bồ, kể lại câu chuyện về một nam thanh niên học nhảy bói. Trước khi đi nhảy bói anh ta đã đi chơi với một cô gái, khi quay về nhảy bói được một lúc thì ngã lăn ra chết ngay tại “trường bói”. Thầy dạy nhảy bói và những người học bói cởi áo anh này ra thì thấy một vết thâm tím trên ngực có hình như dấu chân ngựa. Người ta đã tin rằng, do không tuân thủ thực hiện điều kiêng cử này, anh chàng kia đã bị con ngựa ngọc mà Ngọc Hoàng giao cho giận dữ, đá trúng ngực.

Những người đang trong thời gian chịu tang bố mẹ, muốn nhảy bói thì nhất thiết phải được thầy làm các nghi thức tháo tang (tang phục được đưa vào chiếc cối giã úp ngược và yểm lại, khi nào tập nhảy bói xong, thầy mới trả lại tang phục). Người ta giải thích rằng, những người đang chịu tang là người có bụi, hồn vía rất yếu, nếu không nhờ thầy làm như vậy, dễ bị các thần ma uy hiếp, làm tổn hại đến sức khỏe, và thậm chí là cả tính mạng.

Trong Lễ học bói có 2 cô gái phục vụ việc thắp hương, nấu và rót nước chè lên bàn thờ. Theo phong tục, 2 cô gái này đều phải là con gái đồng trinh, tính nét hiền lành, nét na, được ví như 2 tiên nữ do

Ngọc Hoàng cử xuống phục vụ Lễ học bói. Có như vậy Lễ học bói mới thành công.

5. Những người tham gia Lễ học bói và lý do họ tham gia

Tham gia nhảy bói trong Lễ học bói có những người chưa biết bói, những người đã biết bói, và những người đã trở thành thầy bói (họ tự nguyện hướng dẫn thêm cho những người còn đang tập nhảy bói). Những người nhảy bói hầu hết là đàn ông, thanh niên trong làng, nhưng đôi khi cũng có những người làng khác đến (trong trường hợp làng này năm đó không có đủ người để các thầy mở lớp nhảy bói). Một vài người ở một làng khác, cũng có thể xin phép thầy dạy nhảy bói ở làng này được vào nhảy cùng. Những người chưa biết nhảy bói thường còn trẻ, tuổi đời thường từ 15-30. Họ đi học nhảy bói với mong muốn sẽ được ma bói nhập vào thân. Với những người mới học nhảy bói lần đầu, trước tết, họ đến nhà thầy đặt vấn đề xin được học nhảy bói, đồng thời mang theo 1 đồng 8 bạc trắng, 1 con gà, 1 con lợn (không kể nhỏ to), 3 ống gạo, cùng vài bó hương, giấy tiền âm phủ để nhờ thầy làm lễ khấn báo, nhập tên với ma bói và các vị sư phụ dạy bói trước đây của người thầy.

Đối với những người đã biết bói, dù còn trẻ hay đã già vẫn đi nhảy bói, vì họ cần môi trường ôn luyện để “con ma bói” luôn “theo thân”. Có người nói: “chỉ cần nghe thấy tiếng động của lớp nhảy bói, trong người mình có cảm giác lạ lắm, lúc đầu là từ những cái ngón chân, rồi dần dần lên đến cái thân, cái tay rồi lên đến cái đầu, mình không đi nhảy thì mình không thể chịu nổi. Có ông già yếu lắm, nghe thấy tiếng nhảy bói cũng phải đi. Đi nhảy như thế này, mình cảm thấy chân tay nhẹ lắm. Bình thường

không nhảy được đâu, chỉ vài vòng đã muốn “sắp chết” rồi”⁶.

Khi hỏi tại sao hầu như tất cả những người đàn ông, con trai người Dao Áo Dài ai cũng tham gia học và tập luyện nhảy bói, nhiều thông tin viên (kể cả những người đi học bói và những người dân bình thường) cho biết như sau: lý do đàn ông, con trai người Dao Áo Dài hầu như ai cũng muốn học nhảy bói là bởi vì, nếu học nhảy bói thành công, được “con ma bói” nhập vào thân, họ sẽ có khả năng xuất hồn⁷ để giao tiếp với các thần ma để “hỏi” về nguyên nhân của sự việc nào đó. Chẳng hạn, nếu nằm mơ hoặc nhìn thấy gì lạ ở nhà mình hay trên đường, hay máy mất liên tục, người Dao Áo Dài sẽ cho rằng đó là điềm báo trước chuyện gì đó không hay có thể xảy ra với mình hoặc gia đình (như ốm đau, tai nạn trong lúc đi rừng, đi làm ruộng làm nương, mất của, ốm đau...). Khi đó, họ nhờ đến thầy bói để tiến hành cầu cúng giải xui, giải hạn, đề phòng chuyện không hay có thể xảy ra. Hoặc giả, khi bị tai nạn, ốm đau (có thể đã chữa trị nhưng không khỏi hoặc chưa dùng bất cứ loại thuốc nào), người bệnh cũng thường nhờ đến thầy bói để bói cầu cúng, “đuổi bệnh”, trả lại hồn vía cũng như sức khỏe cho bệnh nhân⁸. Người Dao Áo Dài cho rằng, cúng là một “phương thuốc” trị bệnh dân gian hữu hiệu trong nhiều trường hợp⁹. Điều này khá giống với “mời” của người Mường, “then chữa bệnh” của người Tày hay lễ shaman của người Mông. Người Dao Áo Dài không cho rằng đây là một hủ tục, mê tín dị đoan cần xóa bỏ. Trong thực tế, những người biết bói hầu như không lấy tiền (điều này cũng khác với suy đoán của nhiều người), nếu có thì thi thoảng chỉ nhận một chút rất ít để làm lễ tạ ơn ma sư phụ của người thầy bói, hay nói cách khác chỉ là sự giúp đỡ những người có nhu cầu trong cộng đồng. Giống như những

người biết cúng, những người biết bói được cộng đồng người Dao Áo Dài hết sức tôn trọng, bởi thầy bói giúp dân làng tìm ra thủ phạm gây nên những chuyện không hay. Và cũng chính vì phong tục bói, cúng có vai trò quan trọng trong đời sống của người Dao Áo Dài, nên đàn ông, con trai Dao Áo Dài hầu như ai cũng học nhảy bói với mong muốn trở thành thầy bói.

Tuy nhiên, nếu như trước kia gần như 100% nam thanh niên người Dao Áo Dài tham gia học bói thì hiện nay, số người tham gia học bói đang giảm đi. Sở dĩ như vậy một mặt là do bối cảnh toàn cầu hóa đang tác động đến đời sống văn hóa các tộc người ở Việt Nam, trong đó có người Dao Áo Dài, một số người không còn tin vào thần ma như xưa nữa; mặt khác là do hiện nay có nhiều nam thanh niên phải đi học hoặc đi làm ăn xa, không có điều kiện về thời gian, cũng như không thể thực hiện được một số kiêng cử liên quan đến việc học bói như đã đề cập ở trên.

6. Kết luận

Lễ học bói của người Dao Áo Dài có cả người học, người dạy (có cả thầy chính và thầy phụ), có người ôn luyện nhảy bói. Mục đích quan trọng nhất của Lễ học bói là đào tạo những người chưa biết bói học nhảy bói. Theo họ, người nhảy bói có được một khả năng “cao siêu”, có thể giao tiếp bằng tri giác với một hệ thống thần ma, có thể tìm nguyên nhân gây nên các sự việc bất thường hay ốm đau, bệnh tật của con người. Lễ học bói đồng thời còn là môi trường cho những người đã biết nhảy và bói ôn luyện để duy trì khả năng giao tiếp với các thần linh trong quan niệm tín ngưỡng của người Dao Áo Dài. Có thể nói, lễ học bói là một

sinh hoạt cộng đồng đặc biệt với một hệ thống tín niệm liên quan, và đây chính là “trường đào tạo” thầy bói kiểu shaman giáo, là môi trường lưu giữ và truyền dạy một loại hình tín ngưỡng và văn hóa truyền thống của người Dao Áo Dài.

Chú thích

² Theo những kết quả nghiên cứu gần đây, người Dao có 7 nhóm chính: Dao Đỏ, Dao Tiền, Dao Quần Chẹt, Dao Lô Gang (Dao Thanh Phán), Dao Quần Trắng, Dao Thanh Y, Dao Làn Tẻn (Dao Tuyền, Dao Áo Dài). Họ cư trú ở hầu khắp các tỉnh miền núi và trung du phía Bắc, trong đó tập trung đông nhất ở tỉnh Hà Giang. Gần đây, người Dao còn có mặt ở nhiều tỉnh phía Nam như Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Lâm Đồng...

³ Shaman là những người trung gian, có thể tiếp cận với thế giới tâm linh hữu hình nào đó mà đa số thành viên khác không tiếp cận được (chúng ta thường gọi là có khả năng ngoại cảm). Họ có thể biểu hiện được cuộc tiếp xúc đó thông qua các hình thái diễn xướng (múa hát, thơ ca...) hay tạo hình trong những nghi lễ đặc thù.

⁴ Thứ nước mà trước đó đã được 2 cô gái phục đứng ở 2 bên bàn thờ chế ra, bằng cách rang gạo cho cháy rồi bỏ vào nồi nước đun sôi lên, sau đó múc vào ấm và rót lên những chiếc chén con đặt trên bàn thờ.

⁵ Phỏng vấn ông Cháng Văn Xuân, cán bộ địa chính xã Cao Bồ, người chưa từng học nhảy bói, chúng tôi được ông cho biết, lý do ông không học nhảy bói được là vì từ nhỏ ông đã được gửi đi học ở thị xã Hà Giang, đã từng ăn thịt chó nhiều lần, do vậy có muốn học các thầy dạy bói cũng không nhận, và nếu có được nhận, cố học cũng không bao giờ thành công. Còn đối với những người mặc dù chỉ đến xem nhảy bói, nếu trước đó khoảng 1 tuần đã nhìn thấy đám ma hay sản phụ mới sinh, thế nào cũng bị người ta phát hiện. Tuy nhiên, thật tiếc là đến nay chúng tôi cũng chưa rõ làm thế nào mà người ta có thể phát

hiện được những người không thực hiện được những kiêng cử khi người này tham dự lễ nhảy bói.

⁶ Lời kể của ông Đặng Văn Cảnh, sinh năm 1964, thôn Tham Vè, xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên.

⁷ Khác với hầu bóng là nhập hồn, shaman người Dao Áo Dài cũng giống như shaman người Mông xuất hồn đi chu du ở thế giới bên kia.

⁸ Hệ thống thần ma liên quan đến tục bói, cúng của người Dao Áo Dài bao gồm 18 loại ma: 1) Yàng hụ - ma nhà/ma bàn thờ; 2) Đầu phà man - ma có ảnh hưởng tốt, xấu đến sản phụ và trẻ sơ sinh; 3) Phần hung/bồn vuồng - ma khai thiên lập địa; 4) Thấu vuồng - ma lửa; 5) Tấu mản - ma bảo hộ sức khỏe cho con người; 6) Pồn hom - ma sư phụ cấp sắc của đàn ông; 7) Côn jăm man - ma thuốc; 8) Mây vặc man - ma có khả năng “đuổi” bệnh, tìm ra người trộm cắp; 9) Pì bu/kêe thiên - tổ tiên 3 đời: bố mẹ zì phải, ông bà tàbô cằlao, cụ tà bô clao cồ; 10) Tô tây man - ma thổ địa gia đình, bảo hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm; 11) Bà còng man - ma sấm sét, bà cảnh man - ma làm mưa; 12) Nhà vằng man/Nhùi vuồng - Ngọc Hoàng (xử lý người có tội); 13) Vắn vuồng man - ma làm ho; 14) Sặp pầu mản - ma nước (hay gây ốm đau cho chị em và trẻ con); 15) Kéo tẩu canh man - ma trên đường (hay bắt hồn trẻ con); 16) Cấn cáo man - ma làm đau thắt bụng; 17) Thúng nằm man - ma làm đau nhức xương; 18) Pam mản - ma thổ địa nói chung (thường gây nên đau đầu nếu ai đó đóng cọc xuống đất). Khi ai đó có việc nhờ đến thầy bói, họ cầm theo 3 que hương, vài tờ giấy tiền âm phủ đến nhà thầy bói. Sau khi hỏi sự việc diễn ra, tên người nằm mơ hay bị ốm, họ của vợ hay chồng anh/chị ta (đối với những người đã lập gia đình riêng), thầy bói sẽ thắp hương, đốt giấy tiền âm phủ tại bếp nhà mình để khấn báo; mời các loại ma khác về nhà mình để biếu giấy tiền; vừa tập trung suy nghĩ, vừa cầm que bói đập đập liên tục xuống sàn để “hỏi” từng loại ma về sự việc người nhờ bói muốn biết nguyên nhân. Nếu thầy bói nghĩ đến loại ma nào mà, đồng thời thấy vai và tay mình trĩu nặng như bị kéo xuống rồi bất ngờ làm bật tay cầm roi lên, thì người ta cho rằng chính là loại ma đó báo cho biết.

⁹ Bà Lý Thị Yên (sinh năm 1953), ở thôn Tham Vè, xã Cao Bồ, kể cho chúng tôi nghe câu chuyện bà bị ốm yếu nhiều năm, đến nổi tay run, mắt mờ, đi lại rất khó khăn. Bà đã đi bệnh viện khám nhiều lần, kể cả xuống bệnh viện của tỉnh nhưng các bác sĩ vẫn không chẩn đoán được chính xác bà mắc bệnh gì. Ngoài thuốc tây do các bác sĩ kê đơn, bà còn dùng cả thuốc nam của người Dao, nhưng bệnh tình hầu như không mấy thuyên giảm. Nhưng sau một vài lần bói ra nguyên nhân do ma làm, gia đình mời thầy cúng trong làng giúp cúng ma thì bà ngày càng khỏe mạnh. Bà không khẳng định rằng bói, cúng là nguyên nhân khỏi bệnh, nhưng khẳng định rằng vai trò cực kỳ quan trọng của bói trong đời sống của người Dao Áo Dài, đặc biệt trong thời gian trước đây, khi chưa có đường giao thông cho xe máy, ô tô và tuyến điều trị bệnh tại địa phương chưa phát triển như bây giờ. Bà nói: “Khi mình đã có bệnh rồi, thì tay phải một tý, tay trái một tý, chân phải cũng phải đi, chân trái cũng phải đi. Không biết do cái nào mà mình khỏi bệnh đâu. Nhưng đã dùng hết cả 2 chân 2 tay rồi thì việc gì chắc cũng phải thành công thôi”.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên) (1999), *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [2] Phạm Minh Phúc (2003), “Dân tộc Dao”, *Các dân tộc tỉnh Hà Giang*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [3] Trần Hữu Sơn (2004), “Shaman giáo của người Mông ở Lào Cai”, *Đạo mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và Châu Á*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [4] Ngô Đức Thịnh (2004), “Then - một hình thức Shaman của dân tộc Tày ở Việt Nam”, *Đạo mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và Châu Á*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [5] Đoàn Thị Tuyền (2004), “Căn nguyên của việc trở thành then trong xã hội Tày, Nùng ở Văn Quan, Lạng Sơn”, *Đạo mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và Châu Á*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

